

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 31 -3- 2025

V/v: Ly hôn giữa bà Kh và ông Th

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Tuyên và bà Vũ Thị Thuý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ghi biên bản phiên tòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy: Bà Phạm Thị Giang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự hôn nhân và gia đình thụ lý số 194/2024/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐST- HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025, quyết định hoãn phiên toà số 12/2025/QĐST-HNGĐ ngày 13/3/2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1986 – *Đề nghị xét xử vắng mặt*

Địa chỉ: thôn TP, xã TG, huyện TT, tỉnh Thái Bình

Bị đơn: Ông Vũ Đình Th, sinh năm 1985 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn TP, xã TG, huyện TT, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/9/2024, bản tự khai các ngày 11/11/2024, 20/12/2024 đơn đề nghị đề ngày 26/02/2025 ý kiến tại phiên hoà giải, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Vũ Đình Th tự nguyện đăng ký tại UBND xã TG vào ngày 27/01/2006. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, đến khoảng tháng 5/2023 bà phát hiện ông Thuyên quan hệ ngoại tình nên phát sinh mâu

thuần. Mâu thuẫn giữa hai bên mỗi ngày thêm căng thẳng, dù được hai bên gia đình động viên, hoà giải nhưng đều không có kết quả. Do tình trạng mâu thuẫn sâu sắc, bà đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ ở. Đến nay, bà xác định tình cảm vợ chồng giữa bà và ông Vũ Đình Thuyền không còn nên đề nghị Toà án giải quyết cho bà ly hôn ông Vũ Đình Th.

Về việc nuôi dưỡng con chung: Bà và ông Vũ Đình Th có hai con chung là Vũ Thị Ngọc A, sinh ngày 29/09/2006 và Vũ Thị Hà M, sinh ngày 08/12/2012. Con Vũ Thị Ngọc A đã đủ 18 tuổi khoẻ mạnh, bình thường nên bà không yêu cầu giải quyết về việc nuôi dưỡng và cấp dưỡng. Tại thời điểm gửi đơn khởi kiện cháu Vũ Thị Hà M đang ở cùng với ông Vũ Đình Th nên bà đã yêu cầu giải quyết giao cháu Vũ Thị Hà M cho ông Vũ Đình Th trực tiếp nuôi dưỡng. Từ cuối năm 2024 cháu Vũ Thị Hà M đã về ở cùng bà nên bà đề nghị giao cháu Vũ Thị Hà M cho bà trực tiếp nuôi, hiện nay bà làm công nhân có thu nhập, có điều kiện nuôi dưỡng con chung nên bà không yêu cầu ông Vũ Đình Th cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà và ông Vũ Đình Th tự thỏa thuận về tài sản chung, bà không yêu cầu Toà án giải quyết. Đơn đề ngày 08/6/2023 bà ghi vợ chồng có hai khoản nợ gồm: nợ của Nguyễn Thị Hảo, sinh năm 1993; Địa chỉ: thôn Vị Thủy, xã Dương Hồng Thủy, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và nợ bà Nguyễn Thị Đức, sinh năm 1963; Địa chỉ: thôn Tiền Phong, xã Thái Giang, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (là mẹ đẻ anh Thuyền) tuy nhiên đơn khởi kiện ngày 30/9/2024, bản tự khai, đơn trình bày tại Toà án và ý kiến tại phiên hoà giải bà không yêu cầu Toà án giải quyết đối với khoản nợ này, bà đề nghị tự bà và ông Thuyền giải quyết.

Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt đề ngày 18/12/2024 gửi qua dịch vụ bưu chính cho Tòa án ông Vũ Đình Th có ý kiến nhất trí ly hôn với bà Nguyễn Thị Kh. Về con chung: Ông Vũ Đình Th xác định ông và bà Nguyễn Thị Kh có hai con chung là Vũ Thị Ngọc A, sinh năm 2006 hiện đã trên 18 tuổi nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi dưỡng. Ông đề nghị được trực tiếp nuôi con Vũ Thị Hà My, sinh ngày 08/12/2012, yêu cầu bà Nguyễn Thị Kh cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Tại Biên bản lấy lời khai ông Vũ Ngọc Q và bà Nguyễn Thị Đ là bố mẹ đẻ ông Vũ Đình Th vào 17/02/2025 có nội dung xác định: bà Nguyễn Thị Kh và ông Vũ Đình Th kết hôn với nhau vào năm 2006, sau khi kết hôn hai bên chung sống bình thường đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp sau đó hai bên ly thân. Khi biết bà Kh yêu cầu giải quyết ly hôn ông Th đã có ý kiến bằng văn bản đồng ý ly hôn với bà Kh gửi cho Tòa án nay ông Thuyền vẫn giữ quan điểm này. Về việc nuôi dưỡng con chung: Ông Thuyền có liên lạc về gia đình có ý kiến nhất trí giao con chung là cháu Vũ Thị Hà M cho bà Kh trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với khoản

nợ bà Khuyên trình bày, bà Nguyễn Thị Đ và ông Vũ Ngọc Q không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 26/02/2025, chị Nguyễn Thị H có ý kiến không yêu cầu giải quyết về khoản nợ của bà Khuyên và ông Thuyên đối với chị Hảo.

Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã TG có nội dung: Bà Nguyễn Thị Kh và ông Vũ Đình Th đăng ký kết hôn tại UBND xã TG vào ngày 27/01/2006 đã được Ủy ban nhân dân xã TG chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn, bà Kh và ông Th sinh sống tại địa phương. Quá trình chung sống do tính tình không phù hợp với nhau dẫn đến bà Kh và ông Th ly thân và bà Kh yêu cầu giải quyết ly hôn ông Th; Ủy ban nhân dân xã đề nghị Toà án hoà giải để hai bên suy nghĩ đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình, trường hợp không hoà giải được thì đề nghị Toà án căn cứ vào quy định pháp luật và các chứng cứ thu thập được để giải quyết ly hôn theo quy định của pháp luật. Bà Kh và ông Th có hai con chung là Vũ Thị Ngọc A, sinh ngày 29/9/2006 và Vũ Thị Hà M, sinh ngày 08/12/2012. Hiện nay các cháu Vũ Thị Ngọc A đã đủ 18 tuổi, cháu Vũ Thị Hà M đang học tại trường THCS xã TG. Đề nghị Toà án giải quyết về trách nhiệm nuôi dưỡng và cấp dưỡng theo quy định đảm bảo ổn định cho việc học tập, sinh sống của cháu. Bà Nguyễn Thị Kh và ông Vũ Đình Th đều có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung.

Do không hoà giải được phải đưa vụ án ra xét xử

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đều đúng quy định. Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho bà Nguyễn Thị Kh ly hôn ông Vũ Đình Th; Về con chung: Bà Kh và ông Th có hai con chung là Vũ Thị Ngọc A, sinh ngày 29/9/2006 và Vũ Thị Hà M, sinh ngày 08/12/2012. Con Vũ Thị Ngọc A đã trên 18 tuổi nên không đặt ra việc giải quyết về nuôi dưỡng. Đề nghị áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình giao cho bà Nguyễn Thị Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc con chung là Vũ Thị Hà M đến khi con chung đủ 18 tuổi, bà Kh không yêu cầu ông Thuyên cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Do các đương sự đều không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Bà Nguyễn Thị Kh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ

luật tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị Kh là nguyên đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; ông Vũ Đình Th là bị đơn vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. *Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

[2.1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Kh và ông Vũ Đình Th tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TG, huyện TT, tỉnh Thái Bình vào ngày 27/01/2006, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống mâu thuẫn phát sinh từ nguyên nhân tính tình không hợp nên đã ly thân từ năm 2023. Tình trạng hôn nhân giữa bà Kh và ông Th hiện nay mỗi người một nơi, không quan tâm chia sẻ, không có bổn phận trách nhiệm với nhau. Ông Th cũng xác định tình cảm vợ chồng giữa ông và bà Kh không còn nên ông nhất trí ly hôn bà Th. Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Thái Giang; ý kiến của ông Vũ Ngọc Q và bà Nguyễn Thị Đ về tình trạng hôn nhân giữa bà Kh và ông Th có nội dung phù hợp với lời khai của bà Kh nên có căn cứ xác định tình trạng hôn nhân giữa bà Kh và ông Th mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào các Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho bà Nguyễn Thị Kh ly hôn ông Vũ Đình Th.

[2.2]. *Về việc nuôi dưỡng con chung:* Bà Nguyễn Thị Kh và ông Vũ Đình Th có hai con chung là Vũ Thị Ngọc A, sinh ngày 29/9/2006 và Vũ Thị Hà M, sinh ngày 08/12/2012. Con chung Vũ Thị Ngọc A hiện đã trên 18 tuổi khỏe mạnh, bình thường nên không giải quyết về trách nhiệm nuôi dưỡng và cấp dưỡng. Con chung Vũ Thị Hà M hiện đang ở cùng bà Khuyên và có nguyện vọng ở với bà Kh. Bà Kh đề nghị trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Thị Hà M và có đủ điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Áp dụng Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình giao cho bà Nguyễn Thị Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con Vũ Thị Hà M đến khi đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Kh không yêu cầu ông Vũ Đình Th cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Vũ Đình Th có quyền thăm nom con chung. Bà Nguyễn Thị Kh và ông Vũ Đình Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[2.3]. *Về phân chia tài sản chung, nợ chung:* Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. *Về án phí:* Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Bà Nguyễn Thị Kh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Nguyễn Thị Kh ly hôn ông Vũ Đình Th.

2. Về việc nuôi dưỡng con chung: Bà Nguyễn Thị Kh và ông Vũ Đình Th có hai con chung là Vũ Thị Ngọc A, sinh ngày 29/9/2006 và Vũ Thị Hà M, sinh ngày 08/12/2012. Con chung Vũ Thị Ngọc Anh hiện đã trên 18 tuổi khỏe mạnh, bình thường nên không giải quyết về trách nhiệm nuôi dưỡng và cấp dưỡng. Giao cho bà Nguyễn Thị Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con Vũ Thị Hà My đến khi đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Kh không yêu cầu ông Vũ Đình Th cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Vũ Đình Th có quyền thăm nom con chung Bà Nguyễn Thị Kh và ông Vũ Đình Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về phân chia tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Khuyến đã nộp theo biên lai số 0004304 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy. Bà Nguyễn Thị K đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bà Nguyễn Thị Kh và ông Vũ Đình Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã TG,, huyện TT, tỉnh Thái Bình;;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện TT;
- Thi hành án dân sự huyện TT
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hương Lan

